

Để có những “mùa vàng” tuyển quân

Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quân sự, quốc phòng hàng năm của các địa phương, có ý nghĩa quan trọng, không chỉ quyết định chất lượng xây dựng quân đội trước mắt, lâu dài mà còn góp phần tạo nguồn cán bộ, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Mặc dù đứng trước không ít khó khăn nhưng cấp ủy, chính quyền, hội đồng nghĩa vụ quân sự (NVQS) các cấp trong tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành công tác tuyển quân bằng nhiều biện pháp hiệu quả, phù hợp với đặc thù địa phương, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao, bảo đảm dân chủ, công khai, công bằng, đúng luật, chất lượng công dân nhập ngũ ngày càng cao.

KỶ 1: LÁ CỜ ĐẦU TRONG CÔNG TÁC TUYỂN QUÂN



Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo vận động quần chúng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc tỉnh thăm, tặng quà chiến sĩ mới là người Thái Bình tại Lữ đoàn 490, Bình chủng Pháo binh.

Những năm qua, Thái Bình là một trong những địa phương đi đầu trong công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ. Có được những kết quả đó là do tỉnh đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, tập trung tuyển chọn thực hiện NVQS trong nhân dân, nhất là thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ, góp phần làm nguồn vững chắc và nâng cao chất lượng tuyển quân hàng năm.

Tuyển truyền đi trước một bước

Đại tá Nguyễn Đức Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng NVQS tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh khẳng định: Từ kinh nghiệm thực tế công tác tuyển quân trên địa bàn, Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh đã tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo

đối với nhiệm vụ này; đồng thời, chỉ đạo cơ quan quân sự các cấp phát huy vai trò trung tâm trong phối hợp, hiệp đồng tổ chức thực hiện. Từ tham mưu của cơ quan quân sự, hàng năm, Tỉnh ủy, Hội đồng NVQS tỉnh ra nghị quyết lãnh đạo; UBND tỉnh ra chỉ thị và quyết định giao chỉ tiêu tuyển quân cho các huyện, thành phố, làm cơ sở cho Bộ CHQS tỉnh xây dựng kế hoạch, ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức

hội nghị hiệp đồng giao chỉ tiêu cho các địa phương và đơn vị nhận quân.

Công tác tuyển truyền trong tuyển quân được thực hiện bằng nhiều hình thức, biện pháp phong phú, sinh động, huy động được sự vào cuộc của mọi tổ chức chính trị và các lực lượng. Là địa bàn thuận lợi về địa hình, giao thông, trình độ dân trí cao nên tỉnh đã chú trọng phát huy thế mạnh của các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là hệ thống báo, đài truyền hình, phát thanh, truyền thanh ở 3 cấp và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên dự luận xã hội; tuyên truyền qua băng rôn, khẩu hiệu và qua các buổi sinh hoạt của các cơ quan, đoàn thể, công tác “dân vận khéo” lực lượng vũ trang tỉnh...

Thượng tá Nguyễn Văn Hương, Trưởng ban Quân lực, Bộ CHQS tỉnh cho rằng: Trong tuyển truyền xuất hiện nhiều cách làm hay, sáng tạo như ở huyện Đông Hưng, Thái Thụy đã biên soạn, in nội dung tuyển truyền phôi sau lệnh gọi nhập ngũ. Nhiều địa phương cũng đã phối hợp tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện truyền thống, phổ biến pháp luật cho học sinh THPT... Qua đó, khơi dậy niềm vinh dự, tự hào, khích lệ thế hệ trẻ phấn đấu để được đứng trong hàng

ngũ, trở thành người quân nhân cách mạng. Từ năm 2014 đến nay toàn tỉnh giao 13.800 công dân cho các đơn vị quân đội, đủ chỉ tiêu, chất lượng tốt.

Phân vai, phân việc rõ ràng

Để tránh tình trạng chồng chéo trong việc “vận hành” quy trình tuyển quân, việc chỉ đạo, phân công công việc trong công tác tuyển quân luôn được coi trọng. Cơ quan quân sự các cấp tích cực tham mưu, phối hợp với cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể của địa phương triển khai thực hiện tốt các khâu, các bước trong quy trình tuyển quân, bảo đảm chặt chẽ, đúng luật định. Cùng với sự tăng cường cán bộ của Bộ CHQS tỉnh, hội đồng NVQS các cấp, nhất là cấp xã, phường, thị trấn được chú trọng kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động, phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo dõi, chỉ đạo công tác tuyển quân cũng như bám năm từng cơ sở. Bên cạnh đó, coi trọng, phát huy tốt vai trò của người cao tuổi, trưởng dòng họ, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong thực hiện nhiệm vụ tuyển quân. Quá trình thực hiện của từng thành viên đều có sự kiểm tra, giám sát để đánh giá đúng năng lực, khả năng hoàn thành nhiệm vụ...

Thượng tá Nguyễn Trọng Kiên, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Thái Thụy chia sẻ: Khác với mọi năm khi giao chỉ tiêu đến cấp xã thì năm 2019, Thái Thụy chỉ đạo các địa phương phân bổ chỉ tiêu đến các thôn và để cao trách nhiệm của thôn đội trưởng trong công tác này. Kết quả đã được thể hiện từ đợt sơ tuyển NVQS trong tháng 11/2018. Khảo sát ban đầu của huyện trong nguồn thanh niên trong độ

tuổi nhập ngũ của huyện chỉ có 17% số thanh niên ở địa phương, còn lại đi làm ăn xa và học cao đẳng, đại học. Tuy nhiên, đợt khám tuyển vừa qua, hơn 90% thanh niên được gọi đã về khám tuyển.

Dân vận khéo

Thái Bình là địa phương duy nhất trên địa bàn Quân khu 3 trích ngân sách địa phương tặng quà cho tân binh và được Quân khu đánh giá rất cao về chất lượng tân binh, nhất là số lượng thanh niên viết đơn tình nguyện tham gia nhập ngũ. Bộ CHQS tỉnh đã tham mưu cấp ủy, chính quyền, Hội đồng NVQS tỉnh triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, thực hiện tốt công tác “dân vận khéo”.

Hàng năm, Bộ CHQS tỉnh tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh trích ngân sách tặng quà cho thanh niên nhập ngũ cùng với quà của các cấp, các ngành, các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn mỗi thanh niên được tặng từ 2,5 - 4,6 triệu đồng. Riêng từ năm 2016 đến năm 2018, Thái Bình đã trích ngân sách địa phương số tiền 16,4 tỷ đồng để tặng quà cho thanh niên. Cùng với đó, Bộ CHQS tỉnh còn làm tốt công tác bảo đảm chế độ, chính sách hậu phương quân đội như chế độ bảo hiểm y tế, trợ cấp đột xuất cho gia đình quân nhân khó khăn, miễn học phí cho con hạ sĩ quan, chiến sĩ đang tại ngũ. Sau đợt giao quân, Bộ CHQS tỉnh đã tổ chức các đoàn đi thăm, tặng quà chiến sĩ mới là người Thái Bình đang học tập, huấn luyện tại một số đơn vị của Bộ Quốc phòng, Quân khu 3; đồng thời, chỉ đạo cơ quan quân sự các huyện, thành phố tổ chức tốt việc đón tiếp, đăng ký, quản lý xuất ngũ về địa phương.

Đại tá Hoàng Chí Long, Chính ủy Bộ CHQS tỉnh



Công tác “dân vận khéo” còn thể hiện trong hoạt động phối hợp giữa cơ quan quân sự các cấp với các địa phương tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho thanh niên ưu tú trước khi nhập ngũ; đồng thời, tổ chức giao lưu, gặp mặt, tặng quà ở cả 3 cấp với phương châm “gặp mặt tại nhà, phát quân trang và tiễn đưa tại xã, giao quân tại huyện”. Ngày giao nhận quân được tổ chức nhanh, gọn, an toàn, trang trọng, thực sự là ngày hội của tuổi trẻ lên đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhiều đơn vị đã trích quỹ tiết kiệm hỗ trợ gia đình chiến sĩ tại ngũ có hoàn cảnh khó khăn xây dựng nhà ở, tiêu biểu như Ban CHQS các huyện Đông Hưng, Vũ Thư, Quỳnh Phụ...

Ông Nguyễn Văn Hán, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh



Thường trực các cấp hội đều là thành viên hội đồng NVQS cấp mình nên chỉ tiêu, yêu cầu đều được quán triệt và tham gia vào quy trình tuyển chọn từng bước chấp hành, sau nữa là từng hội viên có trách nhiệm vận động thanh niên trong khu dân cư, thôn xóm thực hiện NVQS.

Anh Nguyễn Minh Hóng, Bí thư Tỉnh đoàn



Các cấp bộ đoàn đặc biệt quan tâm đến công tác tư tưởng, vận động thanh niên chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự và chăm lo cho quân nhân hoàn thành NVQS trở về địa phương. Những quân nhân đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng hay có tay nghề kỹ thuật sẽ được tư vấn, giới thiệu việc làm phù hợp. Những thanh niên đã tốt nghiệp THPT, THCS sẽ được tư vấn để tham gia các khóa học nghề tại các cơ sở dạy nghề quân đội. Cùng với đó, tổ chức đoàn các cấp thường xuyên quan tâm, giúp đỡ và tạo điều kiện cho thanh niên ưu tú đã rèn luyện qua môi trường quân đội, góp phần tạo nguồn cán bộ cơ sở.

(còn nữa)
TẤT ĐẠT

Thời gian qua, Hội Nông dân tỉnh đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống bệnh lao, lao kháng thuốc, góp phần giảm tỷ lệ người mắc bệnh lao, lao kháng thuốc trên địa bàn tỉnh.

Cuối năm 2017, ông Đào Duy Hải, thôn Nguyễn Trãi, xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình đi khám và phát hiện mình bị mắc bệnh lao. Sau khi trở về với gia đình, ông tiếp xúc với người thân và bạn bè. Ông Hải chia sẻ: Khi biết bản thân bị mắc lao, tôi dẫn xa lánh mọi người xung quanh. Từ khi biết tôi mắc bệnh lao, cán bộ Hội Nông dân xã thường xuyên tới nhà động viên, khích lệ đồng thời có những phần quà nhỏ giúp tôi yên tâm chữa bệnh. Hiện nay, bệnh tình của tôi đã khỏi, bản thân tôi đã có thể lao động trở lại như mọi người trong gia đình.

Nếu như năm 2012, toàn xã Vũ Đông có 20 trường hợp bị mắc bệnh lao, lao kháng thuốc thì đến hết năm 2017 giảm còn 9 trường hợp. Bà Hoàng Thị Hiền, Chủ tịch Hội Nông dân xã cho biết: Cán bộ Hội tuyên truyền tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng nhận biết, cách phòng, chống bệnh lao, lao kháng thuốc do Hội Nông dân tỉnh tổ chức. Thông qua các lớp tập huấn, đội ngũ cán bộ đã nắm rõ các biện pháp phòng tránh, từ đó đẩy mạnh tuyên truyền cho hội viên và các tầng lớp nhân dân trong xã. Hiện nay, những trường hợp còn đang chữa trị, Hội tiến hành theo dõi định kỳ, thường xuyên nhắc nhở người bệnh uống thuốc theo đúng phác đồ, không để phát sinh người mắc bệnh lao mới trên địa bàn.

Năm 2018, Hội Nông dân tỉnh đã xây dựng kế hoạch hoạt động và phổ biến tới các cán bộ hội nông dân từ tính từ cơ sở về công tác phòng, chống bệnh lao, lao kháng thuốc. Hội Nông dân tỉnh chỉ đạo Hội Nông

HỘI NÔNG DÂN TỈNH THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG BỆNH LAO

dân huyện Đông Hưng và huyện Kiến Xương triển khai chương trình M.HEALTH - hỗ trợ điều trị bệnh lao qua tin nhắn điện thoại di động. Đối với hội nông dân của 6 huyện, thành phố, cán bộ, hội viên nông dân đi tư vấn, thăm hỏi, động viên những người mắc lao điều trị với tổng số hơn 6.000 lượt.

Ông Nguyễn Đình Chung, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Thái Thụy cho biết: Chúng tôi nhận thấy đây là một chương trình mang lại nhiều lợi ích cho cộng đồng. Bệnh nhân tại các xã, thị trấn phần lớn tuân thủ điều trị theo phác đồ, uống thuốc đúng liều, đúng loại, đủ thời gian quy định. Tuy nhiên, trên địa bàn huyện Thái Thụy hiện nay vẫn còn một bộ phận người dân do thái độ kỳ thị với người mắc bệnh lao, lao kháng thuốc, chính vì thế, Hội Nông dân huyện sẽ tiếp tục tuyên truyền để người dân hiểu rõ về bệnh lao, lao kháng thuốc, góp phần xóa bỏ mặc cảm của người

bệnh, sự kỳ thị của người dân xung quanh.

Bà Bùi Thị Nga, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh chia sẻ: Tính từ ngày 1/1/2018 đến ngày 30/11/2018, toàn tỉnh có hơn 1.000 người mắc bệnh lao, trong đó lao kháng thuốc là 16 người, lao trẻ em là 9 người, điều trị lại tái phát và bỏ điều trị là 45 người. Để tiện cho việc quản lý, Hội Nông dân tỉnh đã chỉ đạo các hội cơ sở lập danh sách những người mắc bệnh, phối hợp cùng đội ngũ bác sĩ tại các trạm y tế cơ sở dồn đốc, nhắc nhở người bệnh uống thuốc theo đúng phác đồ. Tổ phòng, chống lao Hội Nông dân tỉnh chú trọng đổi mới nội dung tuyên truyền về bệnh lao và giáo dục chăm sóc sức khỏe cộng đồng, nâng cao nhận thức và kỹ năng tuyên truyền cho cán bộ, hội viên nông dân, kỹ năng tư vấn giúp đỡ để nông dân tự giác chuyển đổi hành vi, kỹ năng phát hiện sớm người nghi mắc bệnh lao, lao kháng thuốc... Ngoài

ra, chúng tôi còn xây dựng mô hình “Chỉ hội nông dân phát hiện sớm người nghi mắc lao; tư vấn và hỗ trợ người mắc lao điều trị theo DOTS”, qua đó đã góp phần không nhỏ giảm tỷ lệ người mắc bệnh lao, lao kháng thuốc trên địa bàn tỉnh. Bệnh lao, lao kháng thuốc nếu được phát hiện sớm sẽ rất thuận lợi cho công tác điều trị. Để công tác phòng, chống bệnh lao, lao kháng thuốc được duy trì hiệu quả, thời gian tới, ngoài nỗ lực của hội nông dân các cấp, rất cần sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể cũng như ý thức chủ động tìm hiểu kiến thức và phòng, chống bệnh của mỗi người dân. Trước hết, để bảo vệ mình và cộng đồng, mỗi người khi thấy dấu hiệu nghi ngờ bệnh lao, lao kháng thuốc cần đi khám để được phát hiện bệnh sớm và điều trị kịp thời, tránh nguy cơ lây lan, để lại hậu quả nặng nề.

TIẾN ĐẠT



Hội Nông dân xã Vũ Đông (thành phố Thái Bình) tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bệnh lao, lao kháng thuốc cho hội viên.

Sau 9 năm “thai nghén”, năm 2018, mô hình thư viện xanh của thầy giáo Nguyễn Hùng Sơn, Hiệu trưởng Trường Tiểu học An Đông (Quỳnh Phụ) chính thức đi vào hoạt động. Nhờ sự chuẩn bị chu đáo, tỉ mỉ, mô hình đã phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

Năm 2009, thầy giáo Nguyễn Hùng Sơn và các đồng nghiệp đã thực hiện hai đề tài khoa học về xanh hóa trường học với nội dung chủ yếu về xây dựng một mô hình thư viện mở ngoài trời nhằm thu hút học sinh, phụ huynh và cán bộ, giáo viên đọc sách. Đề tài đã được UBND huyện Quỳnh Phụ thẩm định và cấp 25 triệu đồng để thực hiện. Trong suốt 8 năm qua, thầy Sơn đã quy hoạch lại nhà trường để tìm một khu đất hợp lý xây dựng thư viện xanh. Bên cạnh đó, thầy đã đi tham khảo mô hình ở rất nhiều trường học trong và ngoài tỉnh. Qua những lần đi thực tế, thầy nhận thấy rằng có rất nhiều mô hình hay, tiết kiệm nhưng chưa phát huy hết được tác dụng của từng bộ phận được sử dụng trong mô hình. Thầy Sơn chia sẻ: Sau mỗi chuyến đi, tôi lại hi vọng về thiết kế cho từng hạng mục công trình. Chỗ nào chưa hợp lý, tôi sửa lại. Cứ như vậy, 6 hạng mục của công trình lần lượt hình thành. Ý tưởng của tôi mỗi ngày lại lớn hơn. Không chỉ dừng lại việc đọc sách, thầy Sơn bắt đầu tìm hiểu về y - sinh học với mong muốn mang lại cho người đọc sách một không gian thoáng đãng, thư giãn và có lợi cho sức khỏe.

Với diện tích khoảng 500m², thư viện xanh của Trường Tiểu học An Đông được hợp thành bởi 6 hạng mục với ý nghĩa và vai trò riêng bao gồm: kho sách; nhà đọc sách; đài cỏ; hồ nước, tiểu cảnh; đài phun nước; đường sỏi và hệ

Người thầy tâm huyết với thư viện xanh



Thầy giáo Nguyễn Hùng Sơn với học sinh giành giải nhất cuộc thi Rung chuông vàng toàn trường.

thống cây bóng mát, cây cảnh, cây hoa, thảm cỏ. Trong thư viện xanh, thầy giáo Nguyễn Hùng Sơn sử dụng vỏ chai nước, ống nước để đựng sách thay cho giá, kệ treo lên các cây xanh. Mỗi cây xanh được xem như một giá sách thu nhỏ ứng với mỗi chủ đề khác nhau. Hệ thống ghế đá cho học sinh ngồi đọc sách được sắp xếp phù hợp với hệ thống cây xanh và lối đi. Lối đi trong thư viện xanh là đường zic zắc khép kín được rải một lớp sỏi cuội. Nếu các em đi chân trần vào đọc sách thì chính những hòn sỏi nhỏ này sẽ tác động vào các huyết đạo của bàn chân có tác dụng mát xa chân tạo cảm giác thoải mái cho người đọc. Vị trí trung tâm là tiểu cảnh nhả xây dựng dự trù kinh phí khoảng 250 triệu đồng. Sau khi thiết kế được thông qua, việc huy động sách, bảo cho thư viện xanh cũng là một vấn đề khiến thầy Sơn phải suy nghĩ. Học hỏi kinh nghiệm từ các trường, thầy đã kêu gọi xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân và

tiểu cảnh như: đôi tùn, đôi cọ, hươu, nai, chồn, sóc... có thể xem như những đồ dùng trực quan sinh động, hấp dẫn, cuốn hút, giúp học sinh mở rộng vốn hiểu biết, thích đến thư viện đọc sách hơn.

Thầy Sơn chia sẻ: Để tạo sự đồng thuận trong chính quyền cũng như nhân dân trong xã, ngoài công tác tuyên truyền, tôi và các đồng chí trong Ban giám hiệu đã tổ chức một buổi tọa đàm về một thư viện mở để lắng nghe ý kiến của phụ huynh học sinh và chính quyền xã, từ đó thống nhất trong hành động và từng bước thực hiện ý tưởng. Chúng tôi đã nhờ nhóm kiến trúc sư của thành phố Thái Bình để thiết kế chi tiết từng hạng mục nhằm xây dựng dự trù kinh phí khoảng 250 triệu đồng. Sau khi thiết kế được thông qua, việc huy động sách, bảo cho thư viện xanh cũng là một vấn đề khiến thầy Sơn phải suy nghĩ. Học hỏi kinh nghiệm từ các trường, thầy đã kêu gọi xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân và

học sinh trong trường. Với thông điệp “đóng góp 1 cuốn sách, các em sẽ được đọc 600 cuốn sách, đóng 2 cuốn sách thì các em sẽ được đọc 1.200 cuốn sách”, thầy Sơn đã kêu gọi học sinh hãy dùng tiền mừng tuổi, tiền tiết kiệm để mua những cuốn sách mới đóng góp vào thư viện xanh. Nhờ đó, số đầu sách của Trường luôn dao động trên 4.000 cuốn sách, báo với các lĩnh vực: văn, toán tuổi thơ, kể chuyện Bác Hồ, giáo dục kỹ năng sống, sách tiếng Anh, tin học...

Nói về lợi ích của thư viện xanh, thầy giáo Nguyễn Hùng Sơn phân khởi: Các em học sinh rất hào hứng khi được vào đọc sách. Không cần có nhân viên quản lý, cấp thẻ, ghi sổ, các em tự lựa chọn những cuốn truyện mình thích và tự giác trả lại vào vị trí cũ để rồi giờ ra chơi sau lại tiếp tục đọc. Đến với thư viện xanh, các em như bước vào một thế giới sách, truyện vô nhiều thể loại như truyện tranh, báo, tiểu nhi, truyện thiếu nhi... Thư viện xanh đã góp phần rèn luyện kỹ năng, nâng cao vốn từ, ý tưởng cho học sinh ở các môn học.

Đặc biệt, các em có những cảm thụ tốt hơn về văn học, lịch sử, những bài học mang tính giáo dục, góp phần tích cực và hiệu quả trong việc thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” của nhà trường. Không những học sinh trong trường, thư viện xanh còn cuốn hút cả cha mẹ học sinh tới xem và ngồi đọc trong lúc chờ đón các con hết giờ học, tạo ra một nơi chờ đón thân thiện và bảo đảm an toàn giao thông.

Nâng đỡ và nhiệt tình, thầy giáo Nguyễn Hùng Sơn luôn có ý chí cầu tiến, không ngại khó, ngại khổ, sẵn sàng cống hiến cho những đam mê, là một trong những tấm gương nhà giáo hết lòng vì học sinh thân yêu.

ĐẶNG ANH